



CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/KHUPSCMT

Đã nhận 29/4/2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

*Pha
Đào Minh Kha*

KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG DO CHẤT THẢI Y TẾ GÂY RA (GIAI ĐOẠN 2025 – 2030)

I. MỞ ĐẦU

1.1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

Trong quá trình hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đặc biệt là các cơ sở y tế, chất thải rắn, chất thải lỏng và khí thải phát sinh thường xuyên với khối lượng và tính chất ngày càng phức tạp.

Công tác phân định, phân loại, thu gom, lưu trữ, vận chuyển, tái chế, giảm thiểu, giám sát, xử lý không được quản lý chặt chẽ thì các loại chất thải này có thể gây ô nhiễm nghiêm trọng đến môi trường đất, nước, không khí, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, an toàn cộng đồng và trật tự xã hội.

Thực tế cho thấy, các sự cố chất thải có thể xảy ra do nhiều nguyên nhân như: sự cố kỹ thuật của hệ thống xử lý, sai sót trong vận hành, sự cố trong quá trình vận chuyển, lưu giữ; hoặc do các yếu tố khách quan như mưa lớn, ngập lụt, thiên tai làm phát tán chất thải ra môi trường.

Đối với chất thải nguy hại và chất thải y tế, mức độ rủi ro càng cao do chứa các tác nhân độc hại, hóa chất nguy hiểm hoặc mầm bệnh, có khả năng lây lan và gây hậu quả lâu dài nếu không được kiểm soát kịp thời.

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 đã quy định rõ trách nhiệm của bệnh viện trong việc chủ động phòng ngừa, xây dựng phương án và tổ chức ứng phó sự cố môi trường, trong đó có sự cố chất thải, nhằm hạn chế thấp nhất các tác động tiêu cực đến môi trường và con người.

Việc lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải không chỉ là yêu cầu bắt buộc về mặt pháp lý mà còn là công cụ quan trọng giúp bệnh viện:

- Chủ động nhận diện các nguy cơ tiềm ẩn gây ra sự cố chất thải;
- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư và quy trình ứng phó;
- Xử lý kịp thời, hiệu quả khi sự cố xảy ra, giảm thiểu thiệt hại về môi trường, sức khỏe và tài sản;
- Nâng cao ý thức, trách nhiệm và năng lực của cán bộ, nhân viên trong công tác bảo vệ môi trường.

Khu Đô Thị Mới Phú Mỹ Hưng - 4 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM

Tel: 1900 561 539 - Hotline: 0903.052.432

<https://linktr.ee/benhvientimtamduc> - Website: <http://www.tamduchearthospital.com>



Vì vậy, việc xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải tại bệnh viện là hết sức cần thiết, phù hợp với yêu cầu quản lý môi trường hiện nay và góp phần bảo đảm sự phát triển bền vững của cơ sở cũng như của cộng đồng xung quanh.

1.2. Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

- Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020
- Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 23/02/2023 về việc Ban hành kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023 – 2030;
- Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy chế ứng phó sự cố chất thải.
- Căn cứ Quyết định số 4290/QĐ-BYT ngày 13/10/2020 về việc Ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế, giai đoạn 2021 – 2025;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;
- Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg ngày 23/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải, quy định nguyên tắc, phân cấp, tổ chức lực lượng và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong ứng phó sự cố chất thải trên phạm vi cả nước.
- Thông tư số 41/2025/TT-BNNMT ngày 14/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường, làm căn cứ trực tiếp để xây dựng nội dung, cấu trúc và yêu cầu kỹ thuật của kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải

II. THÔNG TIN CHUNG

2.1. Thông tin chung về địa hình, địa lý của BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC.

- Địa hình: Bệnh viện Tim Tâm Đức có địa chỉ 04 Nguyễn Lương Bằng, P. Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh. Khu vực có địa hình bằng phẳng, cao độ thấp.
 - + Phía Bắc: Giáp đường Nguyễn Đồng Chi.
 - + Phía Nam: Bệnh viện FV.
 - + Phía Đông: Giáp đường Nguyễn Lương Bằng.
 - + Phía Tây: Giáp Trụ sở Bảo hiểm xã hội thành Phố

- Nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình: 27,6 °C; Nhiệt độ trung bình cao nhất: 39,3 °C (tháng 4-5); Nhiệt độ trung bình thấp nhất: 18,8 °C (tháng 1-2); Mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4; Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11
- Độ ẩm: Độ ẩm bình quân: 77%; Độ ẩm cao nhất: 90% (tháng 9-10); Độ ẩm thấp nhất: 65% (tháng 2-3).
- Mưa: Trong một năm có khoảng 160 ngày. Lượng mưa nhiều nhất vào tháng 7 và tháng 10; lượng mưa trung bình năm đạt 1.949mm, dao động từ 1.392 đến 2.318mm
- Gió: Mùa mưa: gió chủ đạo là gió Tây Nam thổi từ tháng 5 đến tháng 9 (thổi mạnh vào tháng 7-8); Mùa khô: gió chủ đạo là gió Đông Nam thổi từ tháng 9 đến tháng 5 (thổi mạnh vào tháng 2-4).

2.2. Thông tin chung về cơ sở:

- Tên: Bệnh Viện Tim Tâm Đức
- Địa điểm hoạt động: 04 Nguyễn Lương Bằng, P. Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 1900561539
- Người liên lạc: Trần Công Trường ; chức vụ: Kỹ Sư trưởng
- Tên người lập kế hoạch: Trần Công Trường.
- Điện thoại: 0913121599; Email: Truongtc2006@gmail.com
- Giấy đăng ký môi trường: 884/UBND-KTHTDT, ngày 12/02/2026
- Quy mô, công suất, loại hình sản xuất: 250 Giường bệnh; Chuyên khoa Tim Mạch.
- Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh .

❖ Khối lượng, chủng loại chất thải y tế nguy hại, chất thải phải kiểm soát phát sinh thường xuyên

Khối lượng chất thải y tế lây nhiễm

TT	Tên chất thải	Mã chất thải	klượng (kg/năm)
1	Chất thải y tế lây nhiễm	13 01 01	58.812

STT	Tên chất thải	Mã chất thải	klượng (kg/năm)
1	Hóa chất thải bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại	13 01 02	150
2	Bóng đèn huỳnh quang thải có chứa thủy ngân, thủy tinh	16 01 06	72
3	Bao bì nhiễm các thành phần nguy hại		

	(bao bì đựng hóa chất xét nghiệm, hóa chất rửa phim)	18 01 03	95
4	Giẻ lau, chất hấp phụ	18 02 01	20
8	Dung dịch tráng phim, hóa chất dùng trong xét nghiệm	19 01 01	40
9	Phim X-quang hỏng thải	19 01 06	5
10	Pin thải	19 06 01	15
11	Các thiết bị điện tử thải	19 02 05	10
12	Dầu động cơ bôi trơn	17 02 03	105
13	Bùn từ hệ thống xử lý nước thải (khô)	12 06 05	500
Tổng			1022

Khối lượng, chủng loại chất thải rắn thông thường phát sinh

TT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/năm)
1	Chất thải là vật liệu giấy	10.000
2	Chất thải là vật liệu nhựa	8.000
Tổng khối lượng		18.000

Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

TT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/năm)
1	Chất thải rắn sinh hoạt	365.000

- Thông tin liên quan khác: Hành chính Quản trị

III. NHẬN DIỆN, XÁC ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN, HẠNG MỤC, CÔNG TRÌNH CÓ NGUY CƠ XẢY RA SỰ CỐ CHẤT THẢI; DỰ BÁO NGUYÊN NHÂN GÂY RA SỰ CỐ CHẤT THẢI; BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA SỰ CỐ CHẤT THẢI

3.1 Nhận diện sự cố, Nguy cơ sự cố đối với chất thải y tế

Sự cố	Mô tả chi tiết	Nguy cơ xảy ra	Tình huống
Phân loại chất thải không đúng quy định	Tình trạng này xảy ra khi các loại chất thải có tính chất khác nhau (chất thải thông thường, chất thải nguy hại, chất thải lây nhiễm, chất thải tái chế...) không được	Việc phân loại không đúng quy định có thể làm gia tăng nguy cơ rò rỉ, tràn đổ hoặc phát tán các chất ô nhiễm ra môi trường, đặc biệt là khi chất thải nguy hại hoặc chất thải lây nhiễm bị lẫn vào chất thải thông thường.	Nhân viên không phân loại chất thải hoặc để lẫn lộn các chất thải khác nhau vào cùng một thiết bị lưu trữ

	phân loại ngay tại nguồn theo đúng quy định, dẫn đến việc trộn lẫn các loại chất thải.	Đồng thời, tình trạng này còn gây quá tải cho khu vực lưu chứa và hệ thống xử lý chất thải, làm giảm hiệu quả xử lý, tăng nguy cơ hư hỏng thiết bị và phát sinh mùi, nước rỉ rác.	
Phương tiện vận chuyển	Phương tiện vận chuyển chất thải rắn bao gồm xe thu gom nội bộ, được sử dụng để vận chuyển chất thải từ nơi phát sinh đến khu vực lưu giữ tạm thời	- Thùng chứa không kín, nắp đậy hư hỏng gây rơi vãi, phát tán chất thải trong quá trình vận chuyển; - Quá tải so với thiết kế phương tiện;	Gây rò rỉ máu, dịch tiết ra môi trường; Thu gom lẫn lộn chất thải sinh hoạt với chất thải y tế lây nhiễm dẫn đến chi phí xử lý tăng
Kho lưu giữ chất thải	Là khu vực dùng để lưu giữ tạm thời chất thải rắn chuyển giao cho đơn vị thu gom; bao gồm kho lưu chứa chất thải thông thường, kho lưu chứa chất thải nguy hại, kho lưu giữ chất thải y tế, kho lưu giữ chất thải tái chế.	- Lưu giữ không đúng loại chất thải; - Nền kho nứt vỡ, thấm nước; - Ngập úng gây phát tán chất thải ra môi trường; - Cháy kho lưu giữ; - ùn ứ chất thải không kịp thu gom	- Chất thải sinh hoạt thông thường để vào kho lưu giữ chất thải y tế lây nhiễm; - Triều cường, mưa lớn gây ngập nhà rác; - Phản ứng các chất gây cháy nổ; - Dịch bệnh gây ùn ứ chất thải không kịp thu gom
Đổ tràn dịch tiết, máu và hóa chất	Là đổ tràn trong quá trình xét nghiệm trong tủ ATSH; Đổ tràn dịch tiết, máu, hóa chất trong quá trình thu gom chất thải ra sân, hành lang thu gom	Chất thải lỏng này có khả năng lan rộng ra sân nhà, khu vực làm việc, hệ thống thoát nước hoặc môi trường xung quanh. Các chất ô nhiễm phát tán bao gồm dịch tiết và máu có chứa vi sinh vật gây bệnh, tác nhân lây nhiễm; hóa chất có tính ăn mòn, độc hại hoặc dễ bay hơi. Sự cố tràn có thể gây nguy cơ lây nhiễm trực tiếp cho người lao động, bệnh nhân và người xung quanh, làm ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí, đồng thời làm tăng nguy cơ tai nạn lao động và sự cố môi trường thứ cấp nếu không được xử lý kịp thời, đúng quy trình.	Trong quá trình khám, điều trị, xét nghiệm, phẫu thuật hoặc thu gom – vận chuyển chất thải; rách, vỡ dụng cụ đựng; thao tác không đúng quy trình; hoặc trong quá trình di chuyển các thùng chứa bị quá tải, hoặc sự cố kỹ thuật tại khu vực lưu chứa, kho hóa chất.
Vỡ nhiệt kế thủy ngân	Khi nhiệt kế bị rơi vỡ, thủy ngân dạng kim loại lỏng sẽ thoát ra ngoài, phân tán thành nhiều giọt nhỏ trên bề mặt sàn, khe nứt, thấm hoặc vật dụng xung quanh.	Thủy ngân có tính dễ bay hơi ở điều kiện thường, khi phát tán vào không khí có thể gây nguy cơ phơi nhiễm qua đường hô hấp đối với người lao động, bệnh nhân và người xung quanh	Sự cố vỡ nhiệt kế thủy ngân có thể xảy ra trong quá trình sử dụng, bảo quản, thu gom hoặc vận chuyển nhiệt kế tại các khu vực khám chữa bệnh.
Hệ thống xử	Hệ thống xử lý nước	Hệ thống có nguy cơ xảy ra sự	Hư hỏng thiết bị; Chất

lý nước thải	thải là tổ hợp các công trình, thiết bị kỹ thuật dùng để thu gom, xử lý nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của bệnh viện.	cổ do quá tải, hư hỏng thiết bị, mất điện hoặc sai sót trong thao tác vận hành	lượng nước sau xử lý không đạt quy chuẩn Việt Nam.
--------------	--	--	--

3.2. Dự báo về sự cố chất thải (*dự báo chất ô nhiễm, chất thải rò rỉ, tràn đổ, phát tán ra môi trường khi xảy ra sự cố chất thải; dự báo nguyên nhân gây ra sự cố chất thải; dự báo phạm vi, đối tượng chính bị tác động do sự cố chất thải; dự báo tình huống xảy ra sự cố bảo đảm phù hợp với thực tế hoạt động của dự án đầu tư, cơ sở; có thể sử dụng các mô hình để dự báo phạm vi và tác động*).

Dự báo về sự cố chất thải	Dự báo chất ô nhiễm	Dự báo nguyên nhân, phạm vi đối tượng tác động	Dự báo tình huống xảy ra tại bệnh viện
Phân loại chất thải không đúng quy định	Chất thải nguy hại, chất thải lây nhiễm lẫn vào chất thải thông thường; phát sinh nước rỉ rác, vi sinh vật gây bệnh, mùi hôi	Nguyên nhân do nhân viên phân loại sai tại nguồn, thiếu hướng dẫn hoặc thùng chứa không phù hợp.	Chất thải lây nhiễm bị bỏ nhầm vào thùng rác sinh hoạt tại buồng bệnh hoặc phòng thủ thuật.
Phương tiện vận chuyển	Rơi vãi chất thải rắn, nước thải, dịch tiết; phát tán mùi và vi sinh vật gây bệnh	Nguyên nhân do phương tiện không kín, quá tải hoặc va chạm khi vận chuyển	Xe thu gom nội bộ bị bung nắp, thùng đầy, rách túi rác làm rơi vãi chất thải lây nhiễm
Kho lưu giữ chất thải	Nước rỉ rác, mùi hôi; vi sinh vật gây bệnh	Nguyên nhân do lưu giữ quá thời gian quy định, phân loại không đúng	Chất thải y tế lưu giữ quá thời gian gây mùi
Đổ tràn dịch tiết, máu và hóa chất	Dịch tiết, máu chứa vi sinh vật gây bệnh	Nguyên nhân do rách bao chứa, đổ vỡ dụng cụ	Trong quá trình thu gom bị rách túi
Vỡ nhiệt kế thủy ngân	Thủy ngân phát tán trong không khí	Nguyên nhân do rơi vỡ	Nhiệt kế vỡ tại buồng bệnh
Hệ thống xử lý nước thải	Nước thải chưa xử lý đạt chuẩn	Nguyên nhân do quá tải, hư hỏng	Hệ thống ngừng hoạt động

3.3. Biện pháp phòng ngừa sự cố chất thải

Sự cố chất thải	Biện pháp phòng ngừa
Phân loại không đúng	- Thực hiện phân loại chất thải ngay tại nguồn theo đúng quy định. - Bố trí đầy đủ các thùng chứa có đầy đủ ký hiệu phân biệt từng loại chất thải. - Tổ chức huấn luyện định kỳ cho nhân viên y tế, nhân viên vệ sinh - Thường xuyên kiểm tra giám sát việc phân loại thực tế tại các khoa. - Kịp thời nhắc nhở và chấn chỉnh các trường hợp phân loại sai. - Ban hành quy định quản lý dòng chất thải rõ ràng

Phương tiện vận chuyển	- Sử dụng Phương tiện chuyên dụng, bảo đảm kín, không rò rỉ và dễ vệ sinh. - Thực hiện bảo dưỡng kiểm tra định kỳ phương tiện trước khi sử dụng. - Không vận chuyển vượt quá tải trọng thiết bị. - Vận chuyển theo tuyến đường và thời gian quy định nhằm hạn chế tiếp xúc với người bệnh và khu vực đông người.
Kho lưu giữ	- Bảo trì kho lưu giữ chất thải theo đúng quy chuẩn, có mái che, nền chống thấm, có rãnh gom nước rỉ và hệ thống thoát nước phù hợp. - Thực hiện lưu giữ chất thải đúng thời gian quy định, không để tồn đọng hoặc quá tải. - Tổ chức vệ sinh, khử khuẩn định kỳ khu vực lưu chứa.
Đồ tràn dịch tiết, máu và hóa chất	- Sử dụng bao, thùng chứa đạt tiêu chuẩn, có khả năng chống rách, chống tràn; - Không chứa vượt quá dung tích cho phép. Thực hiện đúng quy trình thu gom, vận chuyển dịch tiết, máu và hóa chất; - Hạn chế di chuyển qua khu vực đông người. - Trang bị đầy đủ bộ dụng cụ xử lý sự cố tràn đổ tại các khoa, phòng và hướng dẫn nhân viên sử dụng đúng cách. - Có kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố chi tiết - Có trang bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường
Vỡ nhiệt kế thủy ngân	- Hạn chế tối đa việc sử dụng nhiệt kế thủy ngân, từng bước thay thế bằng các thiết bị đo không chứa thủy ngân. Trường hợp còn sử dụng, phải bảo quản trong hộp chuyên dụng, tránh va đập. Hướng dẫn nhân viên thao tác cẩn thận khi sử dụng và thu gom; - Bố trí sẵn bộ dụng cụ xử lý sự cố thủy ngân tại khu vực có nguy cơ - Có Quy trình phòng ngừa ứng phó sự cố chi tiết - Có trang bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường
Hệ thống xử lý nước thải	- Vận hành hệ thống xử lý nước thải đúng quy trình kỹ thuật; - Bố trí nhân sự có chuyên môn phụ trách vận hành. Thực hiện kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị và công trình xử lý; - Lắp đặt hệ thống cảnh báo sự cố, có phương án dự phòng khi mất điện hoặc quá tải; - Xây bể chứa dự phòng; - Kiểm soát lưu lượng nước thải đầu vào để tránh gây quá tải hệ thống. - Có kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố chi tiết - Có trang bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

IV. TỔ CHỨC ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI

4.1. Mục đích:

- Ngăn ngừa các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường phát sinh từ hoạt động vận hành hệ thống xử lý nước thải, bao gồm rò rỉ, tràn đổ, sự cố thiết bị, mất điện, quá tải hoặc các sai sót kỹ thuật khác.

- Đảm bảo hệ thống xử lý nước thải hoạt động an toàn, liên tục và hiệu quả, đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường, góp phần giảm thiểu nguy cơ phát tán tác nhân gây bệnh ra môi trường.
- Thiết lập quy trình ứng phó kịp thời và đúng cách khi sự cố xảy ra, nhằm hạn chế tối đa mức độ lan truyền ô nhiễm, bảo vệ sức khỏe nhân viên y tế, bệnh nhân và cộng đồng.
- Phân công rõ ràng trách nhiệm giữa các bộ phận, cá nhân liên quan trong công tác giám sát, vận hành, cảnh báo và xử lý sự cố môi trường.
- Tăng cường năng lực giám sát và quản lý rủi ro thông qua việc xây dựng các biện pháp dự phòng, kiểm tra định kỳ và cải tiến liên tục hệ thống.

4.2 Nguyên tắc ứng phó

- Tích cực phòng ngừa, chủ động kế hoạch, nguồn lực sẵn có (kể cả dự trữ), các phương án hiệp đồng để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố.
- Chủ động phối hợp, huy động mọi nguồn lực để phòng ngừa, ứng phó kịp thời không bị động, bất ngờ.
- Ứng phó sự cố thực hiện theo phương châm “Bốn tại chỗ” và “ba sẵn sàng” để ứng phó chủ động và hiệu quả.
- Bảo đảm thực hiện thống nhất các quy định, hướng dẫn chuyên môn trong phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do sự cố HTXLNT gây ra.

4.3 Tổ chức thực hiện

- Xác định phương tiện vận chuyển (vị trí xảy ra sự cố), hạng mục, công trình xảy ra sự cố chất thải; nguyên nhân xảy ra sự cố chất thải.
- Thực hiện khẩn cấp các biện pháp bảo đảm an toàn cho con người, tài sản, sinh vật và môi trường.
- Xác định loại, số lượng, khối lượng chất ô nhiễm bị phát tán ra, thải ra môi trường.
- Đánh giá sơ bộ về phạm vi, đối tượng và mức độ tác động đối với môi trường đất, nước, không khí, con người và sinh vật.
- Thực hiện các biện pháp cô lập, giới hạn phạm vi, đối tượng và mức độ tác động.
- Thu hồi, xử lý, loại bỏ chất ô nhiễm hoặc nguyên nhân gây ô nhiễm.
- Thông báo, cung cấp thông tin về sự cố chất thải cho cộng đồng để phòng, tránh các tác động xấu từ sự cố chất thải.

- Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố môi trường báo cáo cấp trên trực tiếp.
- Trường hợp phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường của sự cố môi trường vượt ra ngoài phạm vi cơ sở, đơn vị hành chính thì người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố chất thải báo cáo cấp trên trực tiếp để chỉ đạo ứng phó sự cố.
- Báo cáo và lưu giữ hồ sơ, tài liệu về sự cố chất thải theo quy định.
- Các thông tin khác (nếu có).

V. LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI

5.1. Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của bệnh viện và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra.

5.1.1 Danh sách lực lượng tham gia phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế gây ra tại bệnh viện Tim Tâm Đức:

- Ban chỉ huy:

- | | |
|------------------------------|---|
| 1. TS.BS Tôn Thất Minh | Giám đốc. |
| 2. BS. CK2. Kim Vũ Phương, | Trưởng khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn. |
| 3. CN. Nguyễn Ngọc Như Anh | PGĐ Hành chính Quản trị. |
| 4. TS.DD. Đặng Văn Sang | Điều dưỡng trưởng bệnh viện. |
| 5. ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Như | Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn. |
| 6. KS. Trần Công Trường. | Kỹ Sư trưởng phòng Bảo trì. |

- Đội phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường tại hiện trường:

- | | |
|---------------------------|--------------------------|
| 1. KS. Nguyễn Hoàng Dũng | Phó phòng Bảo trì. |
| 2. KS. Nguyễn Phú Nguyên | Phó phòng Bảo trì. |
| 3. KS. Nguyễn Tường Thông | Nhân viên phòng Bảo trì. |
| 4. Anh Nguyễn Văn Thắng | Nhân viên phòng Bảo trì. |

và các thành viên chủ chốt các khoa phòng theo danh sách sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ
1	Bs. CK2 Lý Huy Khanh	Phòng Kế hoạch Tổng hợp
2	CN. TRẦN Thị Thanh Nhân	HCQT
3	Nguyễn Tấn Thành	Bảo vệ
4	Phạm Tấn Trung	Tổ Tài xế
5	Trần Nguyễn Cẩm Phương	DDT phòng khám
6	Trần Thị Thùy Trang	DDT khoa dinh dưỡng
7	Văn Phú Đức	KTV xquang
8	Văn Duy Nhật	KTV xét nghiệm

9	Nguyễn Thị Kim Loan	Khoa usic
10	Nguyễn Thúy Liễu	Khoa usic
11	Phan Thị Ngọc Hà	DDT khoa Nội 1
12	Bùi Thị Phương Trang	DDT khoa Nội 2
13	Lê Mộng Linh	DDT khoa Nội 3
14	Nguyễn Thị Thúy Nga	DDT khoa Nội 4
15	Hồ Thị Mỹ Duyên	DDT khoa Nội 5
16	Trần Thị Thu Chi	DDT khoa Mạch máu
17	Trần Thị Trúc Linh	DDT khoa ĐTĐB
18	Trần Thị Cẩm Hà	DDT khoa Mạch máu
19	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Khoa Ngoại
20	Trần Thị Lan	Khoa REA
21	Nguyễn Thị Bích Vân	Khoa GMHS

5.1.2 Danh sách lực lượng bên ngoài tham gia hỗ trợ ứng phó khi xảy ra sự cố chất thải.

- Ủy Ban Nhân Dân Phường Tân Mỹ

Địa chỉ: số 7, đường Tân Phú, phường Tân Mỹ, Quận 7, TP.HCM

Điện thoại: 028 3785 0949

- Đội chữa cháy và cứu nạn cứu hộ khu vực 7

Địa chỉ: 1181 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại: 114

- Trung Tâm Ứng Phó Môi Trường Thành Phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 5b Phở Quang, Phường 2, Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 1900 0340

- Công Ty Môi Trường Đô Thị Thành Phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 42 Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02838203737

5.2. Phương tiện ứng phó sự cố chất thải (liệt kê tên thiết bị, số lượng phương tiện ứng phó sự cố chất thải; kế hoạch đầu tư, mua sắm phương tiện ứng phó sự cố chất thải).

Sự cố chất thải	Phương tiện, thiết bị dự phòng
Phân loại chất thải không đúng quy định	- Bao chứa rác
Phương tiện vận chuyển	- Thùng chứa - Chất hấp thụ, chất khử trùng - Găng tay, kính bảo hộ, ủng,...

Kho lưu giữ chất thải	- Thiết bị chữa cháy - Thùng chứa - Chất khử trùng, găng tay, kính bảo hộ, ủng,...
Đồ tràn dịch tiết, máu và hóa chất	- Chất khử trùng, Găng tay, kính bảo hộ, ủng,.. - Chất hấp thụ
Bể nhiệt kế thủy ngân	- Hộp ứng phó khẩn cấp
Hệ thống xử lý nước thải	- Bơm chìm nước thải 2HP - Dây dẫn nước mềm - Máy phát điện dự phòng

5.3. Nhiệm vụ của các bộ phận (mô tả cụ thể nhiệm vụ của từng bộ phận khi xảy ra sự cố như: Quan sát, thông báo, báo động; sơ tán người, tài sản; bảo đảm an ninh, trật tự; hậu cần, y tế...).

Ban Chỉ huy: thực hiện nhiệm vụ về phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế xảy ra tại bệnh viện và tổ chức diễn tập ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ huy:

- Nhận diện sự cố môi trường;
- Chỉ định người chỉ huy, người phát ngôn, lực lượng ứng phó sự cố, xác định nguyên nhân sự cố;
- Huy động phương tiện, thiết bị và lực lượng ứng phó sự cố cho người chỉ huy ứng phó sự cố;
- Chỉ đạo các bộ phận, đơn vị, cá nhân liên quan trong đơn vị tham gia phối hợp ứng phó sự cố;
- Trực tiếp chỉ đạo ứng phó sự cố; báo cáo và đề nghị cấp trên hỗ trợ ứng phó sự cố và cải tạo phục hồi môi trường trong trường hợp cần thiết;
- Đôn đốc, chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch, phương án, bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện và tổ chức công tác diễn tập ứng phó sự cố môi trường hàng năm.
- Yêu cầu các khoa phòng, đoàn thể trong bệnh viện cung cấp kịp thời các thông tin về sự cố môi trường; thống kê thiệt hại do sự cố môi trường; yêu cầu các khoa phòng, đoàn thể có liên quan triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả; báo cáo tình hình thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ.
- Tổ chức thực hiện việc sơ tán nhân viên y tế, người bệnh trong vùng nguy hiểm đến nơi an toàn.
- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo đảm an toàn môi trường, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế.

Đội phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường.

- Thực hiện nhiệm vụ do Ban chỉ huy phòng ngừa, ứng cứu sự cố môi trường quy định.
- Tổ chức kịp thời các biện pháp khẩn cấp để cách ly và cảnh báo tại khu vực xảy ra sự cố để giảm thiểu tối đa các thiệt hại và khắc phục hậu quả do sự cố;
- Tiếp nhận phương tiện, trang thiết bị và trực tiếp chỉ huy lực lượng tổ chức ứng phó sự cố; huy động lực lượng, trang thiết bị cần thiết để ứng phó;
- Tổ chức thực hiện việc sơ tán nhân viên y tế, người bệnh trong vùng nguy hiểm đến nơi an toàn.

5.4. Kế hoạch tập huấn và diễn tập định kỳ của dự án đầu tư, cơ sở về ứng phó sự cố chất thải

- Kế hoạch diễn tập được thực hiện định kỳ 02 năm/lần hoặc đột xuất.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

6.1. Đánh giá về tính khả thi của kế hoạch phòng ngừa,

ứng phó sự cố chất thải đã được xây dựng.

Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đầy đủ đặc điểm hoạt động, quy mô phát sinh chất thải, hiện trạng hạ tầng kỹ thuật và năng lực quản lý của bệnh viện. Các nội dung của kế hoạch phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, điều kiện thực tế về nhân lực, trang thiết bị, kinh phí và tổ chức thực hiện tại bệnh viện.

Các biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố được đề xuất mang tính cụ thể, khả thi, dễ triển khai; phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận liên quan; đồng thời có sự lồng ghép với các quy trình chuyên môn và quy định nội bộ hiện có. Cơ sở đã bố trí lực lượng ứng phó tại chỗ, trang bị các phương tiện, vật tư cần thiết khi xảy ra sự cố, bảo đảm khả năng xử lý kịp thời, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến môi trường và sức khỏe con người.

Với các điều kiện hiện có, kế hoạch được đánh giá là có tính khả thi cao, có thể áp dụng hiệu quả trong công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở.

6.2. Bài học từ sự cố chất thải đã xảy ra (nếu có) và cam kết của cơ sở trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo.

Từ thực tế quản lý chất thải tại bệnh viện rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng, bao gồm:

- Việc tuân thủ nghiêm túc quy trình phân loại, thu gom, lưu giữ và xử lý chất thải ngay từ nguồn phát sinh là yếu tố then chốt để hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố;

- Công tác đào tạo, tập huấn và nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân viên có vai trò quyết định trong phòng ngừa và xử lý sự cố;
- Cần tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm phát hiện sớm các nguy cơ tiềm ẩn và kịp thời khắc phục.

Trên cơ sở đó, bệnh viện tiếp tục thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất thải; thường xuyên rà soát, cập nhật kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải phù hợp với thực tế hoạt động. Đồng thời, Bệnh viện cam kết bố trí đầy đủ nguồn lực, trang thiết bị và tổ chức tập huấn định kỳ cho cán bộ, nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố trong giai đoạn tiếp theo.

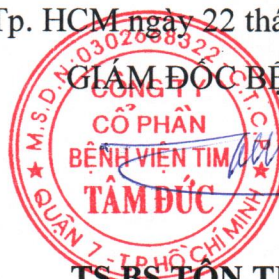
6.3. Kiến nghị của cơ sở (nếu có).

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải, chúng tôi kiến nghị: các Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn trong việc triển khai các quy định mới về quản lý chất thải và ứng phó sự cố môi trường; Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, mô hình quản lý hiệu quả giữa các cơ sở cùng loại hình; Xem xét hỗ trợ chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực ứng phó sự cố chất thải cho cán bộ, nhân viên tại bệnh viện.

Nơi nhận:

- Phòng Tân Mỹ;
- Các khoa/phòng trong bệnh viện;
- Lưu: VT, NHP (03b).

Tp. HCM ngày 22 tháng 04 năm 2026



TS.BS TÔN THẤT MINH

